

Số: 18/KH-STNMT

An Giang, ngày 20 tháng 02 năm 2023

KẾ HOẠCH

Công bố, công khai thuộc lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2023

Căn cứ Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Danh mục thông tin công bố, công khai của các cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang.

Sở Tài nguyên và Môi trường xây dựng Kế hoạch công bố, công khai lĩnh vực tài nguyên và môi trường năm 2023 như sau:

I. MỤC ĐÍCH YÊU CẦU

- Triển khai Quyết định số 2590/QĐ-UBND ngày 25 tháng 10 năm 2022 của UBND tỉnh An Giang về việc Ban hành Danh mục thông tin công bố, công khai của các cơ quan nhà nước các cấp trên địa bàn tỉnh An Giang.

- Công bố, công khai danh mục các tài liệu, số liệu, thông tin của cơ quan nhà nước. Nhằm nâng cao tính minh bạch, hiệu quả trong hoạt động của cơ quan nhà nước.

- Công bố, công khai thông tin đầy đủ, chính xác, kịp thời theo quy định của pháp luật.

II. NỘI DUNG

Danh mục thông tin công bố, công khai của ngành tài nguyên và môi trường, như sau:

1. Văn bản quy phạm pháp luật; văn bản hành chính có giá trị áp dụng chung; thủ tục hành chính, quy trình giải quyết công việc của cơ quan.

2. Thông tin phổ biến, hướng dẫn thực hiện pháp luật, chế độ, chính sách đối với những lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý của cơ quan.

3. Dự thảo văn bản quy phạm pháp luật theo quy định của pháp luật về ban hành văn bản quy phạm pháp luật; nội dung và kết quả trưng cầu ý dân, tiếp thu ý kiến của Nhân dân đối với những vấn đề thuộc thẩm quyền quyết định của cơ quan nhà nước mà đưa ra lấy ý kiến Nhân dân theo quy định của pháp luật.

4. Quy hoạch ngành, lĩnh vực và phương thức, kết quả thực hiện; chương trình, kế hoạch công tác hằng năm.

5. Thông tin về dự toán ngân sách nhà nước; báo cáo tình hình thực hiện ngân sách nhà nước; quyết toán ngân sách nhà nước; dự toán, tình hình thực hiện, quyết toán ngân sách đối với các chương trình, dự án đầu tư xây dựng cơ bản sử dụng vốn ngân sách nhà nước; thủ tục ngân sách nhà nước.

6. Thông tin về đấu thầu; thông tin về quy hoạch, kế hoạch sử dụng đất; giá đất; thu hồi đất; phương án bồi thường, giải phóng mặt bằng, tái định cư liên quan đến dự án, công trình trên địa bàn.

7. Thông tin về kết luận kiểm tra, thanh tra, giám sát liên quan đến ngành, lĩnh vực quản lý theo quy định của pháp luật.

8. Thông tin về chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức của cơ quan và của đơn vị trực thuộc; nhiệm vụ, quyền hạn của cán bộ, công chức trực tiếp giải quyết các công việc của Nhân dân; nội quy, quy chế do cơ quan nhà nước ban hành.

9. Báo cáo công tác định kỳ; báo cáo tài chính năm; thông tin thống kê về ngành, lĩnh vực quản lý; cơ sở dữ liệu quốc gia ngành, lĩnh vực; thông tin về tuyển dụng, sử dụng, quản lý cán bộ, công chức, viên chức; thông tin về danh mục và kết quả chương trình, đề tài khoa học.

10. Thông tin liên quan đến lợi ích công cộng, sức khỏe của cộng đồng.

11. Thông tin về thuế, phí, lệ phí.

12. Thông tin về ý kiến chỉ đạo, điều hành của thủ trưởng cơ quan đã được thống nhất và chính thức ban hành bằng văn bản; ý kiến xử lý, phản hồi đối với các kiến nghị, yêu cầu của tổ chức, cá nhân; thông tin khen thưởng, xử phạt đối với tổ chức, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực quản lý nhà nước của cơ quan; lịch làm việc của lãnh đạo cơ quan.

13. Thông tin liên hệ của cán bộ, công chức, viên chức có thẩm quyền bao gồm họ tên, chức vụ, đơn vị công tác, số điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức.

14. Thông tin giao dịch của cổng thông tin điện tử bao gồm: địa chỉ, điện thoại, số fax, địa chỉ thư điện tử chính thức để giao dịch với tổ chức, cá nhân.

15. Số điện thoại đường dây nóng để cá nhân, tổ chức phản ánh khi cần thiết.

16. Báo cáo hàng năm về công tác phòng, chống tham nhũng.

17. Địa chỉ Cổng (Trang) thông tin điện tử.

18. Căn cứ vào điều kiện thực tế, cơ quan nhà nước chủ động công khai thông tin khác do mình tạo ra hoặc nắm giữ theo quy định của pháp luật.

19. Các thông tin khác mà pháp luật quy định phải công bố công khai.

III. HÌNH THỨC, THỜI GIAN THỰC HIỆN

1. Hình thức công bố, công khai thông tin:

- Đăng tải trên Cổng thông tin điện tử tỉnh và Trang thông tin điện tử của Sở.
- Công khai trên hệ thống phát thanh, truyền hình, báo chí.
- Niêm yết bằng văn bản tại trụ sở làm việc của cơ quan, đơn vị.
- Thông qua việc tiếp công dân, họp báo, thông cáo báo chí, hoạt động của người phát ngôn của cơ quan nhà nước theo quy định của pháp luật.
- Các hình thức công bố, công khai khác theo quy định của pháp luật hiện hành.

2. Thời gian thực hiện: Trong năm và công bố ngay khi có thông tin.

IV. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các phòng, đơn vị thuộc Sở căn cứ chức năng, nhiệm vụ của mình thực hiện công bố công khai theo Kế hoạch này và gửi thông tin về Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường để công khai trên Trang thông tin điện tử của Sở. Ngoài ra, các phòng, đơn vị phải gửi bản mềm về địa chỉ banbientap@angiang.gov.vn để Cổng thông tin điện tử tỉnh An Giang thực hiện công bố, công khai theo quy định.

2. Trung tâm Công nghệ thông tin Tài nguyên và Môi trường thực hiện công bố trên Trang thông tin điện tử của Sở, định kỳ 06 tháng (**trước ngày 15/6**) và năm (**trước ngày 15/11**) tham mưu Sở báo cáo kết quả thực hiện về Sở Thông tin và Truyền thông.

Yêu cầu các phòng, đơn vị chịu trách nhiệm triển khai thực hiện Kế hoạch này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh (b/c);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- BGĐ Sở;
- Các phòng, đơn vị thuộc sở;
- Lưu: VT, TTCNTT.

**KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC**

Nguyễn Trọng Thành